

Số: 1417/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được công bố mới, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND tỉnh ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 101/TTr-STP ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- Danh mục 09 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 01 Thủ tục hành chính công bố mới.

- Quy trình nội bộ 07 thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

(Có Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Cổng dịch vụ công quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Các thủ tục hành chính và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính tại các phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1417 /QĐ-UBND ngày 28 /6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP (01 TTHC)

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
	1003198	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đồng Kinh, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. tại địa chỉ https://dichvucong.	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị định số 121/2025/NĐ-CP</i>

¹ Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
						gov.vn	ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý¹
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
I	DANH MỤC TTHC CẤP TỈNH (04 TTHC)						
01	1.003976 .000.00. 00.H37	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	- Thời gian <i>cơ quan chủ quản</i> có ý kiến <i>để cơ sở nuôi dưỡng</i> gửi Sở Tư pháp để thông báo tìm người nhận con nuôi: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người liên quan: 20	Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người liên quan: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Theo 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	* Nộp hồ sơ của người nhận con nuôi: tại Cục hành chính tư pháp, Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. * Nộp hồ sơ của trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng: tại Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. * Cơ quan thực hiện: - Cục Hành chính tư pháp Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.	* Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi: Cơ sở nuôi dưỡng lập, <i>chuyển ý kiến cơ quan chủ quản</i> có ý kiến. Cơ quan chủ quản có ý kiến để cơ sở nuôi dưỡng gửi Sở Tư pháp kèm theo hồ sơ trẻ em. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa. * Hồ sơ của người nhận con nuôi:	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ ; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ ; - <i>Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ ;</i> - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;</i> - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ;; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ; - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 07/9/2012 giữa Bộ Tài Chính ; - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày

² Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú ở địa phương khác, thời gian Sở Tư pháp nơi cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú lấy ý kiến về việc cho trẻ làm con nuôi ở nước ngoài: 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi. - Thời gian những người		- Sở Tư pháp. Địa chỉ: số 623, Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.	Trường hợp người nhận con nuôi thường trú tại nước là thành viên của điều ước quốc tế về nuôi con nuôi với Việt Nam: tổ chức con nuôi nộp hồ sơ của người nhận con nuôi cho Cục hành chính tư pháp thông qua hình thức nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính. Trường hợp nước đó không có tổ chức con nuôi được cấp phép hoạt động tại Việt Nam, thì người nhận con nuôi nộp hồ sơ cho Cục Hành chính tư pháp thông qua Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú, hoặc cơ	21/11/2011 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư ; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;</i> - <i>Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến. - Thời gian cơ quan Công an cấp tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi: 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp. Trường hợp Công an cấp tỉnh đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được,			quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan đại diện lãnh sự của nước đó tại Việt Nam. Đối với trường hợp người nhận con nuôi là người nước ngoài đang làm việc, học tập liên tục tại Việt Nam trong thời gian ít nhất là 01 năm nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi: người nhận con nuôi nộp hồ sơ cho Cục Hành chính tư pháp thông qua hình thức nộp trực tiếp, gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người đang cư trú tại Việt Nam.	

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			thời gian Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thông tin cư trú của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thông tin cư trú của cha mẹ				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			để trẻ em). - Thời gian <i>Cục Hành chính tư pháp</i> kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí. - Thời gian Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em làm con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận con nuôi. - Thời gian Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có ý				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			kiến đối với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian Sở Tư pháp thực hiện giới thiệu trẻ em làm con nuôi lại trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không đồng ý với việc giới thiệu trước (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 90 ngày,				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản không đồng ý. - Thời gian Sở Tư pháp chuyển cho <i>Cục Hành chính tư pháp</i> 01 bộ hồ sơ của trẻ em kèm theo văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 05 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý. - Thời gian <i>Cục Hành chính tư pháp</i> kiểm tra				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi của Sở Tư pháp. - Thời gian <i>Cục Hành chính tư pháp</i> thông báo cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi. - Thời gian Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.				
02	1.004878	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	- Thời gian Cục hành chính tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến	Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người liên quan, xác nhận người được nhận làm con nuôi đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ	* Nộp hồ sơ của người nhận con nuôi và hồ sơ của người được nhận làm con nuôi: tại Cục Hành chính tư pháp Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. * Cơ quan thực hiện: - Cục Hành chính tư pháp. Địa chỉ: số 58-	Người nhận con nuôi nộp hồ sơ cho Cục Hành chính tư pháp thông qua hình thức trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính và nhận kết quả trực tiếp tại Sở Tư pháp (Không trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích). - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ</i> - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP.

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			hành lấy ý kiến những người liên quan, xác nhận người được nhận làm con nuôi đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến. - Thời gian Cục Hành chính tư pháp kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài và thông báo cho người nhận con nuôi,	hồ sơ hợp lệ. (Theo Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. - Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	qua dịch vụ công trực tuyến. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa.	- Thông tư số 10/2025/TT-BTP ; - <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP.</i>

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú: 30 ngày, kể từ ngày nhận được các giấy tờ Sở Tư pháp gửi. - Thời gian Cục Hành chính tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp về kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú, người nhận con nuôi. - Thời gian UBND cấp tỉnh				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			ra Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
03	1.003179	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (theo Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 11/5/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP. - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ;

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
04	1.003160	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	- Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến. - Sở Tư pháp ra Quyết định: 15 ngày.	- Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ lấy ý kiến: 14 ngày. - Sở Tư pháp ra quyết định 10 ngày. (Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.</i> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP. - Thông tư số 10/2025/TT-BTP

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
II	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 TTHC)						
01	2.00236 3	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 02 ngày làm việc. (Theo Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 12/5/2022)	Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. (trên Cổng dịch vụ công tỉnh tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/.)	- Luật Hộ tịch 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ;</i> - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư</i>

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
02	2.00234 9.000.00 .00.H37	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Không quy định		Cơ quan tiếp nhận, cơ quan thực hiện và trả kết quả: UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa.	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</i> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP. - <i>Thông tư 10/2025/TT-BTP.</i>
03	2.00126 3.000.00 .00.H37	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	- Thời gian xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi:		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận và trả	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định 120/2025/NĐ-CP;</i> - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP;

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người nhận con nuôi, UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh trong 05 ngày làm việc hoặc có văn bản đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi. Trong thời hạn 05 ngày làm		định: UBND cấp xã.	kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - <i>Thông tư 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025.</i>

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá theo nội dung Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi và có văn bản thông báo kết quả đánh giá cho UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú. - Thời gian kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời gian				

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
			những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến; - Thời gian tổ chức đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào sổ đăng ký việc nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước cho bên giao và bên nhận: 05 ngày, kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý.				
04	2.00125 5.000.00 .00.H37	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (Theo Quyết định số	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công;	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định 120/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</i>

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý²
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
				2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	công. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP. - <i>Thông tư 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025.</i>
05	1.00300 5.000.00 .00.H37	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.	30 ngày	20 ngày (Theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp Trung tâm phục vụ hành chính công; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không tiếp nhận và trả kết quả trên cổng dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</i> - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP. - <i>Thông tư 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025.</i>

Phụ lục II

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC NUÔI CON
NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ
TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1417 /QĐ-UBND ngày 28/6/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	
02	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	
02	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	
03	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	

PHẦN II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT:

- | | |
|--------------------------------------|---------|
| - Trung tâm Phục vụ hành chính công: | TTPVHCC |
| - Thủ tục hành chính: | TTHC |
| - Công chức Một cửa: | CCMC |
| - Phòng chuyên môn: | PCM |
| - Ủy ban nhân dân: | UBND |

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

01. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản giải quyết trình Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên PCM	08 giờ
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PCM	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, văn bản của Phòng chuyên môn trình, chuyển cho Văn thư	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B6	Văn thư phát hành văn bản, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại BPMC	Văn thư	05 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ làm việc

2. Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **39 ngày**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 50 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 11 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PCM	CCMC của Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Lấy ý kiến của những người có liên quan; Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài; dự thảo văn bản giải quyết trình Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên PCM	35 ngày <i>(trong đó: thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài là 15 ngày từ được lấy ý kiến)</i>
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PCM	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ, văn bản của PCM trình, chuyển cho Văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	01 ngày
B6	Văn thư phát hành văn bản, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại BPMC	Văn thư	01 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			39 ngày

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

1. Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

** Trường hợp không cần xác minh*

Tổng thời gian thực hiện TTHC: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ (08 giờ)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PCM	CCMC tại TTPVHCC	0,5 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,25 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 04 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 04 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC.	Chuyên viên PCM	05 giờ
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo PCM	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào văn bản liên quan. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại BPMC	Văn thư UBND cấp xã	0,25 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			08 giờ

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

*** Trường hợp cần xác minh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PCM	CCMC tại TTPVHCC	0,5 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,25 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC.	Chuyên viên PCM	12 giờ
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo PCM	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào văn bản liên quan. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại BPMC	Văn thư UBND cấp xã	0,25 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		16 giờ

2. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **42 ngày**

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho PCM UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,25 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC.	Công chức PCM	34 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo PCM	03 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào văn bản liên quan. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại PCM	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại TTPVHCC	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời hạn giải quyết			42 ngày

3. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.	CCMC tại BPMC cấp xã	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã	16 giờ
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo PCM	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào văn bản liên quan. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại PCM	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCMC tại TTPVHCC	Văn thư UBND cấp xã	01 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời hạn giải quyết			24 giờ

Phụ lục III

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 28 /6/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ (02 TTHC)**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP (01 TTHC)	
01	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	UBND cấp xã, Sở Tư pháp
II	THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (01 TTHC)	
01	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	Sở Tư pháp, UBND tỉnh

Phần II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (01 TTHC)**

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT:

- Thủ tục hành chính:	TTHC
- Công chức Một cửa:	CCMC
- Phòng chuyên môn:	PCM
- Ủy ban nhân dân:	UBND
-Trung tâm phục vụ hành chính công	TTPVHCC

I. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP (01 TTHC)

1. Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

** Trường hợp không cần xác minh:* Tổng thời hạn giải quyết 15 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phong HCTP&BTTP	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, gửi văn thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, gửi văn bản thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Gửi Văn Bản đến Công an tỉnh Yêu cầu cấp phiếu LLTP, Công an tỉnh có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 03 ngày làm việc. - Tổng hợp kết quả, trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu văn bản trình Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cấp giấy xác nhận	Công chức PCM	11 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản trình của Công chức PCM trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PCM	01 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	01 ngày
B6	Đóng dấu, gửi văn bản gửi đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tư pháp	0,25 ngày
B7	Xem xét, ký duyệt giấy xác nhận	UBND tỉnh	0,5 ngày
B8	Đóng dấu, chuyển PCM của Sở Tư pháp	Văn thư UBND tỉnh	0,25 ngày
B9	PCM vào sổ, chuyển kết quả cho CCMC tại Trung tâm PVHCC	Công chức PCM	0,25 ngày
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

*** Trường hợp Phải xác minh:** Tổng thời hạn giải quyết 30 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phong HCTP&BTTP	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, gửi văn thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, gửi văn bản thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Gửi Văn Bản đến Công an tỉnh Yêu cầu cấp phiếu LLTP, Công an tỉnh có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 03 ngày làm việc. - Tổng hợp kết quả, trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu văn bản trình Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh cấp giấy xác nhận	Công chức PCM	20 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản trình của Công chức PCM trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PCM	03 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	02 ngày
B6	Đóng dấu, gửi văn bản gửi đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tư pháp	01 ngày
B7	Xem xét, ký duyệt giấy xác nhận	UBND tỉnh	01 ngày
B8	Đóng dấu, chuyển PCM của Sở Tư pháp	Văn thư UBND tỉnh	01 ngày
B9	PCM vào sổ, chuyển kết quả cho CCMC tại Trung tâm PVHCC	Công chức PCM	01 ngày
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày

II. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (01 TTHC)

01. Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **20 ngày**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 30 ngày; Thời gian đã cắt giảm: 10 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo PCM	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PCM	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, gửi văn thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, gửi văn bản thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu văn bản trình văn bản của UBND cấp xã gửi Sở Tư pháp.	Công chức PCM	08 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản trình của Công chức PCM trình Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo PCM	01 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, gửi văn bản gửi đến Sở Tư pháp	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Xem xét hồ sơ xin nhận con nuôi, ban hành văn bản trả lời UBND cấp xã	Sở Tư pháp	04 ngày
B8	Tổng hợp văn bản xin ý kiến, dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi, trình Lãnh đạo PCM	Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã	02 ngày
B9	Xem xét kết quả của Công chức PCM trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét	Lãnh đạo PCM	01 ngày
B10	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND	02 ngày

CÔNG BÁO LẠNG SƠN/SỐ 39/ Ngày 14-7-2025

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		cấp xã	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày